

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QUẾ PHONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/NQ-HĐND

Quế Phong, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUẾ PHONG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 24/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã;
báo cáo thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận
của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành với những nội dung đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 được nêu trong báo cáo của UBND xã, đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2025

Năm 2025, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã Quế Phong đã tập trung điều hành, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế tăng trưởng ổn định, tổng sản phẩm địa bàn (theo giá so sánh) ước đạt 1.365,42 tỷ đồng, tăng 7,35% so với cùng kỳ; thu nhập bình quân đầu người đạt 41,31 triệu đồng. Trong đó, các ngành nông - lâm - thủy sản, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ đều tăng trưởng khá (tương ứng khoảng 6,4%; 7,6%; 7,5%). Việc tổ chức sản xuất nông nghiệp tiếp tục được chú trọng: diện tích gieo trồng ổn định, năng suất lúa đạt 55,9 tạ/ha; chăn nuôi được kiểm soát tốt (đàn gia súc 5.520 con, gia cầm 80.536 con); lâm nghiệp bảo vệ 225 ha rừng (205 ha trồng tập trung, 18,5 ha trồng phân tán); thủy sản mở rộng nuôi trồng đạt sản lượng 31 tấn năm.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và phát triển cơ sở hạ tầng được đẩy mạnh. Tổng vốn đầu tư năm 2025 là 106.607,687 triệu đồng, trong đó vốn đầu



tư công 85.594,723 triệu; đến 30/10/2025, vốn đầu tư công giải ngân 30.125,819 triệu (đạt 35,20%) và vốn sửa chữa thường xuyên giải ngân 9.993,339 triệu (47,56%). Hệ thống điện lưới quốc gia đã phủ kín 100% các xóm bản. Đường giao thông nông thôn được tu sửa: xã đã huy động xi măng, vật liệu và 700 ngày công dân công đắp đắp 600 m đường bê tông.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 (đến tháng 11/2025) đạt 427.640 triệu đồng (đạt trên 190% dự toán năm), trong đó thu tại địa bàn đạt 13.249 triệu đồng (468,99% so với kế hoạch). Ngân sách xã cơ bản đảm bảo chi các nhiệm vụ thường xuyên và đầu tư phát triển: tổng chi ước đạt 285.100 triệu đồng (đạt 100% dự toán), đáp ứng kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, giám sát chặt chẽ việc sử dụng ngân sách, đảm bảo công khai, minh bạch.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực. Giáo dục - đào tạo duy trì ổn định: Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 98,53% (Mầm non 98%; Tiểu học 98,6%; THCS 99%); cơ sở vật chất trường lớp được cải tạo, trang bị thêm; các chế độ chính sách cho giáo viên, học sinh được thực hiện đầy đủ. Y tế - dân số duy trì tốt công tác chăm sóc sức khỏe: chiến dịch tiêm vắc-xin an toàn cho trẻ em, chương trình phòng chống dịch bệnh được triển khai nghiêm túc. Các hoạt động văn hóa, thông tin được duy trì: Năm 2025 Quê Phong được xếp hạng 10/130 xã, phường toàn tỉnh về công tác văn hóa - văn nghệ. Du lịch cộng đồng từng bước khởi sắc với khoảng 2.350 lượt khách, doanh thu đạt 225 triệu đồng. Công tác an sinh xã hội, giảm nghèo được chú trọng: chính sách bảo trợ xã hội, hỗ trợ nhà ở, tạo việc làm cho hộ nghèo được triển khai kịp thời. Đến cuối năm 2025, hộ nghèo toàn xã còn 746 hộ (chiếm 14,50% tổng số hộ), giảm 0,63% so với năm 2024; hộ cận nghèo 1.469 hộ (28,55%). Các chính sách đối với người có công, trẻ em, người cao tuổi được thực hiện đầy đủ.

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin tiếp tục được đẩy mạnh. Trung tâm phục vụ Hành chính công xã chính thức vận hành từ ngày 01/7/2025, đáp ứng kịp thời yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp (đã tiếp nhận 9.360 hồ sơ và trả kết quả 9.308 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,4%). Đội ngũ cán bộ, công chức được điều động, sắp xếp hợp lý; công tác tinh giản biên chế và đào tạo nâng cao năng lực được chú trọng. Các chế độ, chính sách cho cán bộ, viên chức cơ bản được đảm bảo.

Quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc. An ninh biên giới và trật tự

an toàn xã hội được giữ vững; công tác giao, nhận quân bảo đảm an toàn, tham gia tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương. Các lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ tuyên truyền, nâng cao cảnh giác; tình hình an ninh trật tự ở cơ sở ổn định (đặc biệt tội phạm về ma túy được ngăn chặn hiệu quả). Các hoạt động dân vận, đối thoại với nhân dân được duy trì, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

Tuy vậy, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế cần tiếp tục tập trung khắc phục như: tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập; thời tiết diễn biến cực đoan và tác động trên phạm vi rộng, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân; một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới chưa đạt.

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng 14%.
- Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng 7,5%.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng 10%.
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều dưới 14,5%.
- Có thêm 01 trường học đạt chuẩn Quốc gia.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94%.
- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch từ 60% trở lên.
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ 65% trở lên.
- Huấn luyện, diễn tập, giao quân đạt chỉ tiêu cấp trên giao.
- Trong năm 2026 có 06 xóm, bản không ma túy.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Tiếp tục đổi mới, quyết liệt, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 gắn với thực hiện các nghị quyết chiến lược của tỉnh, trung ương.

Các phòng ban, đơn vị phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cấp uỷ, chính quyền, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành. Bám sát chỉ đạo của Trung ương, tỉnh để triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, ứng phó hiệu quả với các vấn đề phát sinh, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Phát huy tinh thần chủ động, gắn

với trách nhiệm người đứng đầu để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ với quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn, hành động quyết liệt và hiệu quả hơn. Chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

3.2. Khắc phục khó khăn, vướng mắc, bảo đảm các điều kiện để chính quyền địa phương 02 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả

Tập trung triển khai hiệu quả mô hình chính quyền địa phương tổ chức hệ thống chính trị cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo hoạt động thông suốt, không để gián đoạn, bỏ trống địa bàn, lĩnh vực. Chủ động nắm bắt tình hình thực tiễn và triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; kịp thời xử lý vướng mắc, phát sinh trong giai đoạn đầu vận hành bộ máy mới.

Đảm bảo vận hành đồng bộ hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu và chuyển đổi số; rà soát, xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến tài chính - ngân sách, bố trí trụ sở làm việc, quản lý tài sản công, tài sản dôi dư sau sắp xếp, đảm bảo chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí.

3.3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh:

3.3.1. Nông nghiệp và Môi trường:

a) ***Nông nghiệp:*** Triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh; nhân rộng các mô hình nông, lâm nghiệp hiệu quả, tạo sinh kế ổn định, giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh Chương trình OCOP, xây dựng sản phẩm đặc trưng, chủ lực của xã. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị; nhân rộng mô hình nông nghiệp công nghệ cao; kiểm tra, dự báo sâu bệnh để phòng trừ kịp thời. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi; quản lý tái đàn, tăng đàn; kiểm soát chặt chẽ con giống; đảm bảo công tác tiêm phòng; kiểm dịch, kiểm soát giết mổ; phòng chống rét, đói cho vật nuôi; mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản, tận dụng diện tích lòng hồ, sông.

b) ***Lâm nghiệp:*** Bảo vệ nghiêm diện tích rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng tự nhiên; phát triển vùng rừng trồng, rừng kinh tế. Tăng cường kiểm soát, xử lý tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép. Rà soát, lập hồ sơ chi trả các chính sách: ERPA, Chương trình 809, Tiểu dự án 1 - Dự án 3 thuộc Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 -

2030.

c) *Phòng chống thiên tai*: Nâng cao năng lực chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; rà soát, bổ sung phương án “4 tại chỗ”; củng cố lực lượng xung kích; tăng cường trang thiết bị; đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản nhân dân.

d) *Quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường*: Tăng cường quản lý đất đai, khoáng sản; rà soát quy hoạch, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai; giải quyết triệt để tranh chấp, lấn chiếm đất; đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuyên truyền bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu quả thu gom - xử lý rác thải, nước thải; xây dựng mô hình khu dân cư xanh - sạch - đẹp.

3.3.2. *Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; quản lý quy hoạch, xây dựng*:

- Nâng cao quy mô, năng lực sản xuất công nghiệp - TTCN; đảm bảo cung cấp điện ổn định phục vụ sản xuất và sinh hoạt.

- Kiểm tra chất lượng công trình hạ tầng cơ bản; hướng dẫn đơn vị quản lý, sử dụng công trình; nâng cao chất lượng lập - thẩm định quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết; kiểm tra tiến độ, chất lượng, an toàn lao động các công trình xây dựng.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, quảng bá sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp, HTX giới thiệu sản phẩm tại các hội nghị, hội chợ của tỉnh và ngành.

3.3.3. *Phát triển dịch vụ - thương mại; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ*:

- Tăng cường kết nối cung - cầu, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ doanh nghiệp, HTX quảng bá, xúc tiến thương mại.

- Thực hiện giải pháp bình ổn thị trường; kiểm tra giá, nhất là mặt hàng thiết yếu; bảo đảm nguồn cung phục vụ đời sống nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào sản xuất, chế biến; xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc sản; tăng cường hợp tác giữa doanh nghiệp và người dân trong phát triển sản phẩm mới.

3.4. *Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, dân số; bảo đảm an sinh xã hội*:

3.4.1. *Văn hóa - thể thao - du lịch*: Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; nhân rộng gương “người tốt, việc tốt”; tổ chức

tốt các hoạt động lễ hội, sự kiện văn hóa năm 2026. Tổ chức Lễ hội Đền 9 Gian và Đại hội TDTT xã năm 2026. Quảng bá hình ảnh văn hóa - du lịch; hỗ trợ hộ dân tham gia phát triển du lịch cộng đồng.

3.4.2. Chính sách người có công, an sinh xã hội, việc làm, giảm nghèo: Thực hiện đầy đủ chính sách người có công, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em; hỗ trợ kịp thời người dân gặp khó khăn. Giải quyết việc làm, đào tạo nghề gắn nhu cầu thị trường; hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; triển khai hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

3.4.3. Y tế - dân số: Chủ động phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện đổi mới phong cách phục vụ của nhân viên y tế. Thực hiện đầy đủ tiêm chủng mở rộng; tăng cường giám sát dịch bệnh; không để xảy ra dịch lớn.

3.4.4. Giáo dục - Đào tạo: Duy trì, nâng chuẩn các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện hiệu quả phổ cập giáo dục các cấp. Đổi mới công tác quản trị trường học; nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm giải trình; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, sáng tạo. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn, giáo dục mũi nhọn; tăng cường ứng dụng CNTT, hồ sơ điện tử, học liệu số.

3.5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư:

- Tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, kêu gọi dự án vào địa bàn; giám sát dự án chậm tiến độ, tránh lãng phí đất.

- Phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong quá trình triển khai dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn.

3.5. Thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai hiệu quả các Chương trình MTQG:

- Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 theo hướng trọng tâm, trọng điểm.

- Tổ chức thực hiện quyết liệt các Chương trình MTQG (Xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững, phát triển vùng DTTS&MN).

- Đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng NTM; triển khai làm đường giao thông nông thôn theo kế hoạch hỗ trợ xi măng.

3.6. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu - chi ngân sách:

- Tăng cường tự chủ ngân sách địa phương; đẩy mạnh các giải pháp chống thất thu, gian lận thương mại; thu hồi nợ đọng thuế.

- Điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm; đảm bảo chi chế độ cho cán bộ, công chức; xử lý nhiệm vụ chi đột xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; tăng cường minh bạch tài chính và quản lý tài sản công.

3.8. Quản lý tổ chức bộ máy, nâng cao kỷ luật - kỷ cương hành chính:

- Điều động, bố trí cán bộ theo Kết luận 586-KL/TU; tổ chức tập huấn CNTT cho cán bộ, công chức.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ trên tất cả lĩnh vực.

- Thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả bộ máy; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn chuyển đổi số, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3.9. Công tác dân tộc, tư pháp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại - tố cáo:

- Thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc; nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân; giải quyết dứt điểm đơn thư; công khai minh bạch hoạt động quản lý nhà nước; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.10. Giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh nội địa, an ninh biên giới; nắm chắc tình hình cơ sở; không để bị động bất ngờ.

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với lực lượng chức năng đảm bảo an toàn địa bàn.

- Tăng cường phòng chống tội phạm, đặc biệt tội phạm ma túy; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; điều tra xử lý nghiêm các vụ vi phạm an ninh trật tự.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các ngành và cơ sở chủ động tổ chức thực hiện, hoàn thành mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Thường trực, các Ban và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã nêu cao tinh thần, trách nhiệm của mình trong việc giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội động viên các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

4. Các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế và lực lượng vũ trang trong xã nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, phát huy những kết quả đã đạt được, khai thác tốt các nguồn lực, vượt qua khó khăn, thử thách để phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2026.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TTr. Đảng ủy xã (b/c);
- TTr. HĐND;
- UBND xã (t/h);
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



Trương Minh Cường

